

Số: 324/BC-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 15 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

**Thẩm tra tình hình thực hiện phát triển kinh tế - xã hội,
thu chi ngân sách, đầu tư công, chỉ đạo điều hành 06 tháng đầu năm;
nhiệm vụ, giải pháp 06 tháng cuối năm 2024**
(Lĩnh vực kinh tế - ngân sách)

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định và phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra các báo cáo¹ về tình hình thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, đầu tư công, chỉ đạo điều hành 06 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 06 tháng cuối năm 2024 (*lĩnh vực kinh tế - ngân sách*) trình Kỳ họp thứ 20 Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVIII như sau:

I. Về kết quả đạt được:

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với nhận định của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2024, đồng thời nhấn mạnh thêm: Trong bối cảnh tình hình thế giới kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều khó khăn hơn; xung đột quân sự tiếp tục leo thang tại một số quốc gia, khu vực; một số nền kinh tế lớn phục hồi còn chậm. Nhiều doanh nghiệp đang phải đối mặt với việc tìm kiếm thị trường mới ...

Trước tình hình đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp ngay từ đầu năm. Trong đó, đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh; chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai nhiều giải pháp phục hồi phát triển kinh tế, triển khai quy hoạch tỉnh; đẩy nhanh tiến độ các dự án công nghiệp lớn; tổ chức các hoạt động mùa du lịch, nghỉ lễ; đẩy mạnh giải ngân đầu tư công; chăm lo đời sống Nhân dân, an sinh xã hội; tập trung cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi phát triển: tăng trưởng kinh tế ước đạt 7,6%, xếp thứ 20 cả nước và thứ 2 Bắc Trung bộ². Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục thể hiện vai trò bệ đỡ của nền kinh tế, vừa bảo đảm

¹ Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 08/7/2024 của UBND tỉnh tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024; Báo cáo số 312/BC-UBND ngày 09/7/2024 của UBND tỉnh kết quả thực hiện dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024; Báo cáo số 311/BC-UBND ngày 09/7/2024 của UBND tỉnh tình hình đầu tư công 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024; Báo cáo số 295/BC-UBND ngày 02/7/2024 về kết quả công tác chỉ đạo, điều hành 6 tháng đầu năm 2024;

² Tăng trưởng GRDP các tỉnh Bắc Trung bộ: Thanh Hóa 11,49%, Nghệ An 6,76%, Quảng Bình 6,50%, Huế 6,01%, Quảng Trị 5,02%.

vững chắc an ninh lương thực, vừa nâng cao đời sống Nhân dân. Ngành công nghiệp đóng vai trò đầu tàu, là động lực chính trong tăng trưởng kinh tế. Hoạt động thương mại, dịch vụ diễn ra sôi động và tăng cao; giá cả, hàng hóa ổn định. Thu ngân sách đạt 9.495 tỷ đồng, thu nội địa đạt 60% dự toán, tăng 8% so với cùng kỳ, thị trường bất động sản tại một số địa phương khởi sắc. Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội tăng 16% so với cùng kỳ. Chấp thuận chủ trương 16 dự án đầu tư trong nước tổng vốn 1.745 tỷ đồng. Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng II; Nhà máy Pin Lithium tiến độ triển được đẩy nhanh; KCN Bắc Thạch Hà (VSIP) khởi công...

II. Khó khăn, hạn chế:

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với những tồn tại, hạn chế như báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm, đánh giá kỹ hơn một số vấn đề sau:

1. *Về chỉ số tăng trưởng kinh tế:* Ngành công nghiệp xác định vai trò đầu tàu, là động lực chính trong tăng trưởng kinh tế song tăng trưởng chưa đạt kỳ vọng (chỉ tăng 9,33%); Cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm³, công nghiệp chỉ tăng 1,27 %. Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh ước giảm 3,2% so với cùng kỳ năm trước.

2. *Về sản xuất:* Một số loại cây trồng như lạc, khoai lang, rau giăm cả về diện tích gieo trồng và sản lượng; Chăn nuôi trâu bò không hiệu quả, tổng đàn trâu, bò đang có xu thế giảm; dịch tả lợn Châu Phi đang diễn biến phức tạp trên phạm vi cả nước, mặc dù giá lợn hơi tiếp tục tăng cao nhưng người dân vẫn còn e ngại không đầu tư tăng đàn vì sợ vẫn còn nhiều rủi ro; số vụ cháy rừng tăng so với cùng kỳ⁴... Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đang gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh⁵; một số sản phẩm như thép, sợi có xu hướng giảm do khó khăn về thị trường đầu ra, sự cố tại dây chuyền cán nóng của Formosa từ ngày 1/4-15/4/2024 dẫn đến tăng trưởng ngành công nghiệp cũng như toàn nền kinh tế chưa đạt kỳ vọng.

3. *Về thu, chi ngân sách Nhà nước, hoạt động ngân hàng:* Thu nội địa tăng so với cùng kỳ, song thu thuế, phí giảm 11% so với cùng kỳ; Các khoản thu từ doanh nghiệp đầu tư nước ngoài đạt 577,030 tỷ đồng, giảm 69,03% so với cùng kỳ⁶. Chi đầu tư phát triển vẫn chiếm tỉ trọng thấp (bằng 48,7% tổng chi).

³ Về cơ cấu kinh tế 6 tháng đầu năm 2024 khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 14,12%, giảm 0,75% so với cùng kỳ năm 2023; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 40,54%, tăng 1,32 %

⁴ xảy ra 02 vụ cháy rừng (tăng 01 vụ) với diện tích rừng bị cháy là 0,77 ha (giảm 0,02 ha) và 23 vụ phá rừng (giảm 36 vụ) với diện tích rừng bị phá là 6,577 ha (giảm 10,95 ha) so với cùng kỳ năm trước

⁵ Nửa đầu tháng 4 năm 2024, xưởng cán nóng đại tu sửa, dây chuyền sản xuất thép dừng sản xuất. Bên cạnh đó, trong thời gian vừa qua, sự gia tăng mạnh mẽ các sản phẩm thép nhập khẩu từ các nước như Trung Quốc, Ấn Độ đã ảnh hưởng đến việc ổn định sản xuất doanh nghiệp sản xuất thép trong nước. Thị phần bán nội địa giảm, thị trường quốc tế gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh nghiệp Formosa Hà Tĩnh do đó sản lượng thép sản xuất giảm mạnh so cùng kỳ

⁶ Nguyên nhân giảm do nguồn thuế thu từ doanh nghiệp Formosa giảm mạnh bởi gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm kim loại; thu từ cân đối hoạt động xuất nhập khẩu đạt 2.233,60 tỷ đồng, giảm 7,25% so với cùng kỳ. Chủ yếu do hoạt động xuất nhập khẩu của Formosa giảm mạnh so với cùng kỳ

Một số khoản chi đạt thấp so với kế hoạch như: Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo dạy nghề⁷; chi quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể⁸; Chi các hoạt động kinh tế⁹; Chi bảo đảm xã hội¹⁰; Chi bảo vệ môi trường¹¹. Tỷ lệ giải ngân các chính sách chỉ đạt 31,9% so với dự toán.

Dư nợ tín dụng trên địa bàn chỉ tăng 1,51% so với cuối năm 2023, thấp hơn mức tăng trưởng chung toàn ngành¹². Nợ xấu nội bảng của các tổ chức tín dụng trên địa bàn có xu hướng tăng nhanh trong những tháng gần đây và tỷ lệ nợ xấu đang ở mức 1,09%¹³.

4. *Về thương mại, dịch vụ*: Hoạt động xuất khẩu 6 tháng năm 2024 giảm sâu so với cùng kỳ năm trước: Kim ngạch xuất khẩu giảm 44,75%¹⁴, Kim ngạch nhập khẩu giảm 5,16%¹⁵ so với cùng kỳ năm trước.

Thị trường tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh từ đầu năm đến nay nhóm lương thực, thực phẩm, xăng dầu, vật liệu xây dựng, điện nước có mức biến động mạnh; một số mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc và dịch vụ y tế... chỉ số giá tăng mạnh. Giá vàng và ngoại tệ biến động mạnh, tác động đến chính sách tiền tệ và sự ổn định của dòng vốn lưu thông trong sản xuất kinh doanh.

5. *Về đầu tư công*: Tỷ lệ giải ngân 6 tháng đạt 43,5% so với kế hoạch (cùng kỳ đạt 33,6%), tạo áp lực lớn cho khả năng hoàn thành mục tiêu trong của năm 2024. Phần vốn nước ngoài¹⁶, vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương¹⁷ giải ngân đạt thấp, ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân chung của tỉnh. Quy định của Luật Xây dựng, các dự án khởi công mới yêu cầu các thủ tục, điều kiện để tổ chức thi công mất nhiều thời gian¹⁸. Khâu bồi thường, giải phóng mặt bằng vẫn tiếp tục là điểm khó khăn trong triển khai, giải ngân vốn đầu tư công.

5. *Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp*: Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội tăng song khu vực kinh tế ngoài nhà nước giảm 16% cho thấy khu vực doanh nghiệp còn khó khăn; số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập

⁷ Đạt 31%

⁸ Đạt 21%

⁹ Đạt 11%

¹⁰ Đạt 17%

¹¹ Đạt 14%

¹² tính đến 22/5/2024, tín dụng nền kinh tế tăng 2,58%

¹³ tính đến 30/4/2024

¹⁴ Nguyên nhân chủ yếu do mặt hàng chủ đạo thép, phôi thép xuất khẩu đạt 150,50 triệu USD, giảm 7,66% so với tháng trước và giảm đến 47,49% so với cùng kỳ, bên cạnh đó các mặt hàng dệt, may mặc và xơ, sợi các loại vẫn đang gặp khó khăn trong tìm kiếm thị trường tiêu thụ

¹⁵ Nguyên nhân chủ yếu do Formosa giảm nhập khẩu nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất (Nhập khẩu từ FHS ước đạt 202,45 triệu USD, giảm 6,95% so với tháng trước và giảm 17,15% so với cùng kỳ năm trước) do việc thị trường đầu ra đang gặp khó khăn cùng với việc thời tiết chuyển nắng nóng, sản lượng sản xuất giảm.

¹⁶ Đạt 17,2%

¹⁷ Đạt 18,1%

¹⁸ Thời gian này thường mất từ 6 đến 8 tháng

mới không đạt như kỳ vọng¹⁹; tỷ lệ doanh nghiệp phát sinh thuế đạt thấp và thấp hơn cùng kỳ²⁰. Nhiều dự án đầu tư có sử dụng đất đã được chấp thuận nhưng chậm triển khai hoặc quá trình triển khai gặp vướng mắc, gây lãng phí quỹ đất, ảnh hưởng môi trường đầu tư.

6. Một số quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành chậm được phê duyệt, ảnh hưởng đến thu hút đầu tư, sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và sinh hoạt của người dân; lãng phí đất đai. Việc xác định giá đất cụ thể chậm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và thực hiện nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp. Vấn đề xử lý tài sản, cơ sở vật chất sau sáp nhập đơn vị hành chính tuy đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án, ban hành nhiều văn bản đôn đốc, nhưng một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chưa quyết liệt, tập trung triển khai, nhất là việc thực hiện bán đấu giá còn chậm.

III. Kiến nghị, đề xuất:

Về nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới: Dự báo từ nay đến cuối năm 2024 tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường; kinh tế thế giới cũng như trong nước có xu hướng phục hồi nhưng chưa ổn định, khó khăn, thách thức còn rất lớn. Trong tỉnh, năm 2024 là năm “nước rút”, có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XIX và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Để phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2024; Ủy ban nhân dân tỉnh cần tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh²¹, các Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh²² về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Cùng với 07 nhóm giải pháp theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế trong nước và sự điều hành của Chính phủ để có giải pháp, chính sách kịp thời trong việc hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn; kiểm soát nợ xấu, hướng dòng tiền đầu tư thực chất vào sản xuất kinh doanh; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh; Hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thụ hưởng các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế. Tạo điều kiện thuận lợi nhất để các nhà đầu tư có năng lực quan tâm, khảo sát, thực hiện đầu tư. Triển khai quyết liệt, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hoạt động sản xuất kinh doanh đã ban hành như Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025.

¹⁹ Thành lập mới 613 doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc, tương đương cùng kỳ; 249 doanh nghiệp hoạt động trở lại, tăng 7%; 554 doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc tạm ngừng hoạt động hoặc giải thể, tăng 7%.

²⁰ tỷ lệ kê khai phát sinh thuế từ đầu năm đến nay chiếm 39% (cùng kỳ 41%).

²¹ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 04/12/2023 của BCH Đảng bộ tỉnh.

²² Nghị quyết số 144/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh

2. *Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả thu ngân sách nhà nước*, mở rộng cơ sở thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và chống thất thu thuế; nhất là thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng. Tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, nhất là chi thường xuyên, rà soát, cắt giảm các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số, tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước. Thực hiện hiệu quả chính sách thuế, phí, lệ phí... hỗ trợ doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ phê duyệt giá đất cụ thể để nhà đầu tư đóng nộp ngân sách, phấn đấu hoàn thành vượt mức nhiệm vụ thu ngân sách năm 2024; đảm bảo cân đối ngân sách thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán, góp phần thực hiện tốt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. *Đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án, công trình lớn của tỉnh*: Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư, đấu thầu, khởi công các công trình khởi công mới; đặc biệt là các dự án đã được giao kế hoạch vốn từ đầu năm. Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 phải hoàn thành công tác đấu thầu và khởi công tất cả các công trình, dự án đầu tư công trên địa bàn.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải phóng mặt bằng các dự án; ưu tiên bố trí đủ kinh phí để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích có đủ điều kiện, phần vốn còn lại mới bố trí cho phần xây lắp và chi phí khác. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn. Chủ động trong công tác xây dựng Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 theo quy định tại Điều 55 Luật Đầu tư công năm 2019.

4. *Kịp thời nghiên cứu, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND tỉnh đã được phân cấp để cụ thể hóa quy định của Trung ương, đặc biệt là Luật Đất đai, Luật giá, Luật Hợp tác xã...* Xúc tiến, thu hút đầu tư vào các lĩnh vực, địa bàn theo định hướng quy hoạch tỉnh; thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch vùng liên huyện, quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung, quy hoạch đô thị đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch ngành có liên quan đã được phê duyệt... Rà soát, điều chỉnh bổ sung các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích sản xuất, huy động nguồn lực đầu tư phục vụ phát triển liên kết vùng; khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, nhất là cảng biển nước sâu, các ngành kinh tế biển, Khu Kinh tế Vũng Áng; tập trung phát triển hành lang kinh tế Cầu Treo - Vũng Áng.

5. *Tiếp tục đổi mới tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp*; thúc đẩy phát triển nông nghiệp xanh, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường đổi mới và phát triển kinh tế hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị. Tổ chức sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU về xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Nghị quyết số 06-NQ/TU về tập trung, tích tụ

ruộng đất gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh để nhân rộng cách làm hiệu quả, khắc phục, sửa đổi các nội dung bất cập, điều chỉnh các chỉ tiêu, mục tiêu phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, của tỉnh. Chủ động bám sát diễn biến thời tiết, tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh, rà soát lại cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đảm bảo an toàn cho Nhân dân. Ngoài khu vực chăn nuôi lớn, cần đẩy mạnh tái đàn ở cả các hộ chăn nuôi nhỏ. Đẩy mạnh chuyển đổi số, truy xuất nguồn gốc, xây dựng thương hiệu sản phẩm cây ăn quả.

6. *Tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các Quỹ tài chính ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh.* Xây dựng lộ trình cơ cấu lại, sáp nhập, ủy thác, dừng hoạt động hoặc giải thể đối với các quỹ hoạt động không hiệu quả, không đúng mục tiêu đề ra hoặc không còn phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng Quỹ tài chính ngoài ngân sách theo đúng mục đích sử dụng; bảo đảm nguồn lực tài chính nhà nước được quản lý, sử dụng có hiệu quả, công khai, minh bạch.

7. *Quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên:* Tăng cường bảo vệ môi trường, triển khai thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 tại Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 08/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ²³; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi

²³ - Xây dựng, cập nhật phương án phân vùng môi trường; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn quản lý; phương án về vị trí, quy mô, loại hình chất thải, công nghệ dự kiến, phạm vi tiếp nhận chất thải của các khu xử lý chất thải tập trung cấp quốc gia, cấp vùng; định hướng mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường cấp quốc gia, cấp tỉnh đã được định hướng trong Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia vào quy hoạch tỉnh và tổ chức thực hiện.

- Thực hiện các nội dung Quy hoạch trên địa bàn quản lý, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các dự án thuộc trách nhiệm của địa phương; đánh giá việc thực hiện quy hoạch trên địa bàn, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp; bố trí kinh phí đầu tư công trung hạn và hàng năm để thực hiện Quy hoạch theo quy định của pháp luật.

- Ban hành quyết định về xác định vị trí, ranh giới của vùng bảo vệ nghiêm ngặt, vùng hạn chế phát thải trên địa bàn quản lý đã được xác định trong quy hoạch tỉnh.

- Bố trí quỹ đất cho khu xử lý chất thải tập trung cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh; thực hiện việc giao đất để triển khai xây dựng và vận hành khu xử lý chất thải tập trung trên địa bàn; bố trí kinh phí hoặc chủ động tìm kiếm, huy động các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng, vận hành, hệ thống thu gom, lưu giữ, trung chuyển, vận chuyển và xử lý chất thải; hệ thống các công trình, biện pháp, thiết bị công cộng phục vụ quản lý chất thải trên địa bàn.

- Rà soát các khu xử lý chất thải tập trung trên địa bàn:

+ Khu xử lý chất thải tập trung phải nâng cấp, cải tạo: Khu xử lý chất thải tập trung phù hợp với các tiêu chí của khu xử lý chất thải tập trung cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh; phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia được phê duyệt, nhưng không đáp ứng một trong các yêu cầu sau đây: (i) Không có công nghệ xử lý phù hợp; (ii) Không bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường.

+ Khu xử lý chất thải tập trung phải có lộ trình dừng hoạt động và thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường khi không phù hợp với định hướng về quy mô, loại hình và phạm vi phục vụ của khu xử lý chất thải tập trung cấp quốc gia, cấp vùng, cấp tỉnh và thuộc một trong các trường hợp sau: (i) Đã đóng cửa không còn khả năng tiếp nhận; (ii) Không phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia được phê duyệt; (iii) Không bảo đảm khoảng cách an toàn về môi trường; (iv) Vị trí ở khu vực thường xuyên bị ngập nước, hoặc có nguy cơ bị ngập do nước biển dâng.

- Rà soát, thiết lập mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường cấp tỉnh thống nhất, đồng bộ với mạng lưới quan trắc và cảnh báo môi trường cấp quốc gia; triển khai thực hiện chương trình quan trắc môi trường trên địa bàn quản lý.

khí hậu. Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai từ cấp tỉnh đến cấp xã theo mô hình tổ chức tiên tiến và ứng dụng công nghệ hiện đại; Kiểm tra, kiên quyết thu hồi các dự án chậm tiến độ sử dụng, sử dụng không đúng mục đích; Thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với quy hoạch - kế hoạch sử dụng đất. Tập trung sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về tình hình thực hiện kinh tế xã hội, thu chi ngân sách, đầu tư công, chỉ đạo điều hành 06 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2024 (*lĩnh vực kinh tế - ngân sách*), kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh; UBNDTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 20;
- Các VP: TU; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Lưu: VT.HĐ1.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Thúy Nga